

NGHỊ QUYẾT

Về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Phản thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Thành phố Đà Lạt có diện tích tự nhiên 39.438,8 ha; trong đó diện tích đất lâm nghiệp 24.679 ha với diện tích có rừng là 20.117,2 ha (*trong đó, rừng phòng hộ 16.157,9 ha, rừng sản xuất 3.663,7 ha, rừng đặc dụng 295,6 ha*), độ che phủ rừng năm 2020 đạt 51% (*tăng 2,7% so với năm 2016*)⁽¹⁾.

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ThU ngày 14/4/2016 của Thành ủy Đà Lạt về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020, nhận thức của đảng viên và Nhân dân đã được nâng lên rõ rệt; các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn, đơn vị chủ rừng đã tập trung tổ chức thực hiện và triển khai nhiều biện pháp, giải pháp quyết liệt trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; do đó tình hình vi phạm trên địa bàn đã giảm cả về số vụ, mức độ thiệt hại gây ra đối với rừng, đất lâm nghiệp; đã đạt và vượt các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết 02-NQ/ThU⁽²⁾.

Công tác tuyên truyền, vận động được chú trọng, việc ký cam kết không phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp được quan tâm triển khai; trên địa bàn thành phố không để xảy ra điểm nóng về phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp; trồng rừng, trồng cây phân tán được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc; độ che phủ của rừng tăng dần theo từng năm và đạt chỉ tiêu đã đề ra.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất lâm nghiệp, trồng rừng, trồng cây phân tán giai đoạn 2016 - 2020 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Nhận thức một bộ phận cán bộ, công chức, đảng

⁽¹⁾ Theo Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 23/02/2021 của UBND thành phố Đà Lạt về công bố hiện trạng rừng trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2020.

⁽²⁾ Cụ thể:

- Năm 2020, độ che phủ rừng đạt 51%, tăng 2,7% so với năm 2016 (chỉ tiêu Nghị quyết 51%).
- Trồng cây phân tán đạt 213.130 cây (chỉ tiêu Nghị quyết 200.000 cây).
- Trồng mới và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 852,7 ha (chỉ tiêu Nghị quyết 600 ha rừng).
- Diện tích rừng bị xâm hại giảm so với giai đoạn 2011 - 2015 (so với giai đoạn 2011 - 2015: giảm 557 vụ, tỷ lệ giảm 60,4%; diện tích rừng thiệt hại giảm 21.396 ha, tỷ lệ giảm 72,2%; khối lượng gỗ tròn thiệt hại giảm 724,48 m³, tỷ lệ giảm 49,9%; chỉ tiêu Nghị quyết giảm 10% mức độ thiệt hại).

viên đôi lúc chưa cao, chưa thể hiện được vai trò trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tuy được duy trì nhưng chưa mang lại hiệu quả như mong muốn; nhận thức của người dân cũng như việc tích cực tham gia phong trào tố giác tội phạm trong bảo vệ rừng còn một số hạn chế; theo dõi diễn biến rừng đạt hiệu quả chưa cao; việc ký cam kết không lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng còn chậm, chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu đề ra; số vụ chưa phát hiện đối tượng vi phạm còn nhiều, nhất là các hành vi phá rừng, khai thác rừng trái phép, ken cây, khoan đỗ hóa chất làm chết cây rừng; một số vụ vi phạm còn chậm phát hiện dẫn đến ngăn chặn, xử lý kém hiệu quả; việc sử dụng xe cơ giới san ủi, cài tạo, san gạt các nương rẫy, lấn chiếm đất lâm nghiệp còn xảy ra; công tác trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh để nâng cao độ che phủ của rừng chưa được các đơn vị chủ rừng quan tâm đúng mức; việc thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm, tái lấn chiếm và trồng rừng thay thế chưa được triển khai quyết liệt, hiệu quả chưa cao; một số đơn vị, doanh nghiệp được thuê đất, thuê rừng để thực hiện dự án đã được phê duyệt nhưng triển khai chậm, không triển khai hoặc triển khai không đảm bảo tiến độ, một số dự án chưa xây dựng phương án quản lý bảo vệ rừng, chưa bố trí đủ lực lượng thường trực, đảm bảo về số lượng, chất lượng cũng như thiếu trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế nêu trên, đó là: Sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị chưa thật sự quyết liệt, một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa nhận thức đúng, đầy đủ, tinh thần trách nhiệm chưa cao; công tác tuần tra, kiểm tra, quản lý bảo vệ rừng của một số đơn vị chủ rừng chưa thực sự hiệu quả; tính tự giác, tinh thần trách nhiệm của kiểm lâm địa bàn, cán bộ tiểu khu, lực lượng nhận khoán chưa cao, chưa bám sát địa bàn; một số Ban lâm nghiệp tuy được kiện toàn nhưng hoạt động chưa đạt hiệu quả cao, chưa làm tốt vai trò tham mưu cho chính quyền cơ sở trong việc thực hiện vai trò chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp; công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất lâm nghiệp còn một số hạn chế nhất định, chưa thực sự hiệu quả, kịp thời; còn một số dự án đầu tư triển khai chậm tiến độ, thực hiện không đúng mục đích theo phương án đã được phê duyệt, cố tình vi phạm, buông lỏng quản lý bảo vệ rừng trên diện tích quản lý.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong giai đoạn 2016 – 2020, thực hiện có hiệu quả quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng, trồng cây phân tán trên địa bàn thành phố, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Thành ủy Đà Lạt đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Quan điểm:

Tiếp tục xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo quản lý bảo vệ và phát triển rừng là một trong những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và phải được quan tâm thực hiện thường xuyên, liên tục; đổi mới toàn diện về ý thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng đạt hiệu quả cao, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, khí hậu đặc trưng của thành phố Đà Lạt và quốc phòng – an ninh; xây dựng thành phố Đà Lạt là trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp với đặc trưng “*rừng trong thành phố, thành phố trong rừng*”.

Tập trung giảm thiểu số vụ vi phạm, diện tích, khối lượng lâm sản bị thiệt hại; không để xảy ra các vụ việc vi phạm có tính chất phức tạp, nổi cộm; xác định được đối tượng vi phạm Luật Lâm nghiệp để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu chung:

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Thành ủy.

Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện có, sử dụng đất lâm nghiệp đúng mục đích, từng bước nâng cao chất lượng rừng, tăng độ che phủ hàng năm; thực hiện quyết liệt đồng bộ các giải pháp xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm, san uất đất lâm nghiệp.

Huy động nguồn lực của toàn xã hội, thu hút các thành phần kinh tế và người dân tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng, trồng cây xanh từ năm 2021 và các năm sau, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân; phát triển bền vững góp phần giảm nhẹ thiên tai, chống xói mòn; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Mục tiêu cụ thể:

Quản lý bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng hiện có, từng bước nâng cao chất lượng rừng; độ che phủ rừng năm 2025 đạt 53%.

Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp trong công tác quản lý, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp. Phấn đấu giai đoạn 2021 - 2025, mỗi năm giảm từ 10 - 15% trở lên số vụ phá rừng, giảm từ 15 - 20% trở lên về diện tích rừng và khối lượng lâm sản bị thiệt hại; tăng dần chỉ tiêu số vụ vi phạm phát hiện được đối tượng; không để phát sinh điểm nóng về tình trạng phá rừng trên địa bàn thành phố.

Kiên quyết giải tỏa, thu hồi để trồng lại rừng trên toàn bộ diện tích rừng bị phá giai đoạn 2016 - 2020 và diện tích mới lấn chiếm.

Giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu trồng được 3,8 triệu cây xanh các loại (*trong đó, trồng 3.000.000 cây xanh trên đất quy hoạch ngoài lâm nghiệp, trồng 800.000 cây xanh (cây rừng) trên đất quy hoạch lâm nghiệp*).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giáo dục, ký cam kết bảo vệ rừng:

Tiếp tục phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng, các chính sách, quy định, các văn bản chỉ đạo của các cơ quan cấp trên về quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất lâm nghiệp.

Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức, cách thức triển khai tuyên truyền để đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với rừng nhóm đối tượng; đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức của người dân về giá trị của rừng, môi trường rừng, vai trò trách nhiệm bảo vệ rừng của mỗi người dân, trang bị kiến thức pháp luật để người dân chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ quy định về bảo vệ rừng và hỗ trợ tích cực với cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực thi nhiệm vụ bảo vệ rừng.

Phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng, trồng cây phân tán gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

Tuyên truyền, thông tin, vận động Nhân dân, đặc biệt là các hộ dân sinh sống, sản xuất nông nghiệp ven rừng, trong rừng chấp hành các chủ trương, chính sách của Nhà nước; đồng thời tích cực tham gia tố giác các hành vi vi phạm về quản lý bảo vệ rừng; tổ chức xét xử công khai các đối tượng vi phạm Luật Lâm nghiệp và kịp thời đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường tính răn đe, giáo dục trong nhân dân; đồng thời nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Rà soát toàn bộ các đối tượng chuyên phá rừng, lấn chiếm đất rừng hoặc các đối tượng đã vi phạm liên quan đến rừng, đất rừng trên địa bàn thành phố để trao đổi, vận động, động viên họ tập trung sản xuất ổn định cuộc sống, không tham gia phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; đồng thời sẵn sàng tham gia tố giác tội phạm và tham gia quản lý bảo vệ rừng.

Thực hiện tốt việc phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng chương trình hành động, phát huy vai trò thi đua phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, vận động 100% hội viên ký cam kết không phá rừng, lấn chiếm đất rừng và đất lâm nghiệp, bảo vệ tài nguyên rừng,...

Ký cam kết với các hộ dân đang sinh sống, sản xuất nông nghiệp tại khu vực giáp ranh với diện tích rừng; thiết lập họa đồ khu vực giáp ranh (hoặc ảnh chụp từ thiết bị chuyên ngành) để thống nhất, công khai giữa các bên; định vị khu vực tiếp giáp diện tích đất sản xuất nông nghiệp và thể hiện trong hồ sơ cam kết để các hộ có trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng; thực hiện trồng cây xanh, cây rừng mật độ dày làm giải phân cách giữa đất sản xuất nông nghiệp và đất rừng.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng:

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường thông tin, tuyên truyền, kịp thời quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn.

Cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị từ thành phố đến các phường, xã phải xác định nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất lâm nghiệp, trồng rừng, trồng cây phân tán là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; quán triệt, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; rà soát, phân công trách nhiệm cụ thể trong quá trình thực hiện để làm cơ sở xử lý trách nhiệm đối với những trường hợp để xảy ra vi phạm trên địa bàn được phân công do không kịp thời theo dõi, phát hiện, xử lý, gắn với bình xét thi đua cuối năm.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bảo vệ và phát triển rừng:

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn thành phố Đà Lạt để tham mưu thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp quản lý bảo vệ và phát triển rừng; triển khai thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ và phát triển rừng trung hạn và hàng năm; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai quản lý, bảo vệ, phát triển rừng tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố.

Thường xuyên cập nhật diễn biến rừng để theo dõi tài nguyên rừng. Thống kê toàn bộ diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép; kiên quyết giải tỏa, thu hồi và trồng lại rừng ngay trong năm, không để người dân sản xuất, canh tác trên diện tích mới lấn chiếm, tái lấn chiếm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện của các dự án đầu tư liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp tại địa phương, đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi, xử lý các chủ đầu tư vi phạm các quy định trong đầu tư và trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Chú trọng phát huy tốt vai trò của cộng đồng dân cư và Nhân dân trong quản lý, bảo vệ rừng, nhất là các hộ sản xuất ven rừng và các hộ tham gia nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng.

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, khoáng sản trên địa bàn; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để tăng cường quản lý, đặc biệt cho cán bộ tại cơ sở, cán bộ địa bàn trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản nhằm đảm bảo hệ thống quản lý chặt chẽ từ thành phố đến phường, xã.

Luân chuyển, thay đổi địa bàn, vị trí công tác đối với lực lượng kiểm lâm địa bàn, cán bộ tiểu khu; kiên quyết xử lý và đưa ra khỏi ngành những cán bộ thoái hóa, biến chất, tiếp tay cho đối tượng vi phạm; kịp thời khen thưởng, biểu dương những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển

rừng; đưa nội dung quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào đánh giá, bình xét danh hiệu cơ quan, tổ chức, thôn/tổ dân phố, gia đình văn hóa hàng năm.

Hàng năm bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo kế hoạch số 2209/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND Tỉnh Lâm Đồng, góp phần hoàn thành mục tiêu trồng 1 tỷ cây xanh trên toàn quốc theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*trong đó thành phố Đà Lạt trồng 3,8 triệu cây xanh giai đoạn 2021 - 2025*).

Tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin, phản ánh về tình hình vi phạm trên lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng; đặc biệt là hình thức phản ánh trên ứng dụng “Đà Lạt trực tuyến”; xây dựng cơ chế động viên, khen thưởng, bảo vệ, khuyến khích người dân tích cực cung cấp thông tin, tố giác tội phạm về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng.

Đầu tư trang thiết bị, máy móc, phương tiện cần thiết và từng bước ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ theo dõi diễn biến rừng, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các điểm phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm, san gạt đất lâm nghiệp trái phép; sử dụng các thiết bị số để phục vụ công tác tuần tra, kiểm tra, giám sát, xác minh biến động tài nguyên rừng trong diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp và những khu vực giáp ranh giữa đất sản xuất nông nghiệp với đất rừng, đất lâm nghiệp,…

4. Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm:

Kiện toàn lực lượng bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng, lực lượng kiểm lâm theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn; sắp xếp, kiện toàn lại việc giao, thuê, khoán rừng và đất lâm nghiệp đảm bảo hài hòa, gắn kết giữa quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được giao khoán với đơn vị chủ rừng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý bảo vệ rừng.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện tuần tra, kiểm tra rừng hợp lý, hiệu quả, tăng tuần suất đi rừng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong tuần tra, kiểm tra rừng thường xuyên, kiểm tra đột xuất, truy quét khi có thông tin phản ánh về các vụ việc vi phạm phức tạp, nỗi cộm.

Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ vi phạm pháp luật về đất đai; phát hiện, ngăn chặn việc lợi dụng chính sách dân tộc để lôi kéo, xúi giục đồng bào dân tộc phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

Tăng cường điều tra, đấu tranh, xác minh, triệt phá các vụ vi phạm phá rừng, khai thác lâm sản, khoáng sản trái pháp luật phức tạp, nỗi cộm; tập trung truy tìm, xác định đối tượng vi phạm, lập hồ sơ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

5. Khôi phục và phát triển rừng trên diện tích rừng bị phá, bị lấn chiếm và diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng:

Rà soát, thống kê, kiên quyết giải tỏa và tổ chức trồng lại rừng trên diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm từ năm 2016 trở lại đây, không để người dân tiếp tục thực hiện các hành vi tái lấn chiếm, lấn chiếm thêm.

Phát triển rừng trên diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng thông qua các hoạt động trồng rừng tập trung, trồng rừng phân tán trên diện tích nhỏ lẻ (*không đủ tiêu chí trồng rừng tập trung*), trồng cây phân tán và khoanh nuôi tái sinh rừng.

Tuyên truyền, vận động người dân tham gia trồng xen cây lâm nghiệp trên đất sản xuất nông nghiệp quy hoạch lâm nghiệp; tiến hành trồng xen cây lâm nghiệp, cây đa mục đích phục hồi rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, từng bước hình thành các mô hình kinh tế nông lâm kết hợp/lâm nông kết hợp đảm bảo hài hòa lợi ích kinh tế, môi trường tùy theo hiện trạng đất.

Vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư được giao cho thuê đất rừng, đất lâm nghiệp thực hiện trồng cây xanh, trồng rừng phân tán trên diện tích đất lâm nghiệp được giao, được thuê để thực hiện dự án.

Huy động nguồn lực xã hội hóa để thực hiện trồng cây xanh tại các công sở, nhà máy, chung cư, các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, cơ sở văn hóa, cơ sở thể thao, cơ sở tôn giáo, nghĩa trang, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại khu dân cư, tổ dân phố, khu vực đất công cộng; vận động người dân trồng cây xanh xung quanh đất nhà ở, đất sản xuất nông nghiệp của người dân bằng các loại cây cảnh, cây che bóng, cây ăn quả.

Thực hiện có hiệu quả Đề án “*Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng; khôi phục và phát triển rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030*” theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức Hội nghề nghiệp trực thuộc thành phố tổ chức quán triệt và phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân về nội dung Nghị quyết.

2. HĐND thành phố Đà Lạt thực hiện nhiệm vụ giám sát, tăng cường đôn đốc UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. UBND thành phố Đà Lạt căn cứ nội dung Nghị quyết, cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch hàng năm để tổ chức thực hiện; chỉ đạo UBND các phường, xã, các phòng ban, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể sát với thực tế địa phương để thực hiện. Định kỳ hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố.

4. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững thành phố Đà Lạt tham mưu, đề xuất UBND thành phố Đà Lạt các biện pháp phòng, chống phá rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, ngăn chặn tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp; xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định; triển khai thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ và phát triển rừng trung hạn và hàng năm; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng; trồng rừng, trồng cây xanh, cây phân tán của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

5. Cấp ủy Đảng cơ sở, đặc biệt là các địa phương có rừng, đất lâm nghiệp phải xác định đây là nội dung quan trọng hàng đầu, xuyên suốt, phải cụ thể hóa nội dung Nghị quyết bằng việc xây dựng chương trình hành động để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trong từng năm. Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện tại địa phương.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ thành phố đến các phường, xã thường xuyên lồng ghép, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các nội dung của Nghị quyết.

7. Văn phòng Thành ủy, các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết để kịp thời chỉ đạo.

8. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, bảo vệ rừng, đất rừng trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết 02-NQ/TH.U ngày 14/4/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố Đà Lạt giai đoạn 2016 - 2020 và được phổ biến rộng rãi đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong thành phố./. *nhum*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các Sở: NN&PTNT, TN-MT tỉnh,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND thành phố,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các Ban XĐĐ, Văn phòng Thành ủy, TTCT TP,
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP,
- Các TCCS Đảng thuộc,
- Các phòng, ban đơn vị thành phố,
- Đảng uỷ, UBND các phường, xã,
- Các đơn vị chủ rừng trên địa bàn; các đơn vị, tổ chức giao, thuê rừng trên địa bàn,
- Lưu VT -TH.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Trần Duy Hùng